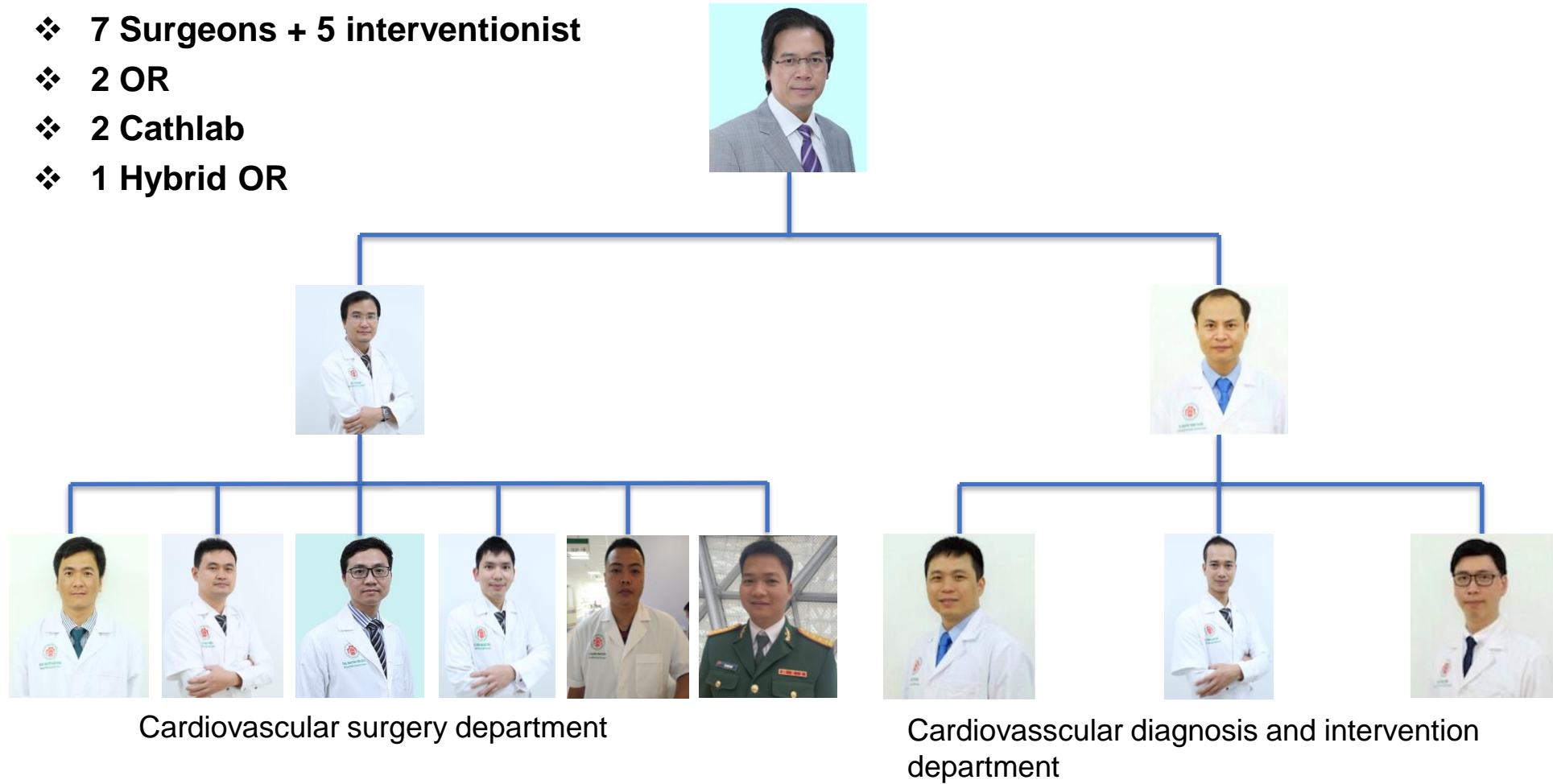


KẾT QUẢ ĐẶT STENT GRAFT ĐIỀU TRỊ BỆNH LÝ ĐỘNG MẠCH CHỦ NGỰC TẠI BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG QUÂN ĐỘI 108

ThS. Trần Quang Thái
Bệnh viện Trung ương Quân đội 108

Endovascular Aortic Team

- ❖ 7 Surgeons + 5 interventionist
- ❖ 2 OR
- ❖ 2 Cathlab
- ❖ 1 Hybrid OR



Hybrid operation room



Hybrid operating room - Wikipedia
en.wikipedia.org



Palmetto Health opens hybrid operating...
palmettohealth.org



Multidisciplinary Hybrid Operating Room | HYGEIA Ho...
hygeia.gr



Hybrid Operating Room - Bridge...
foundation.bridgeporthospital.org



Two in one | HFM
hfmagazine.com



Lourdes Health System The Hybrid Operating ...
youtube.com



Planning and Constructing a Hybrid Operating Ro...
nacarchitecture.com



HYBRID OPERATING ROOM
slideshare.net



The hybrid operating room will save preciou...
youtube.com



Cincinnati Children's Opens Hybri...
cincinnatichildrens.org



Hybrid Operating Room | HDS Architecture
hdsarchitecture.com



UK HealthCare Announces Plans for Hybrid ...
uknow.uky.edu



Hybrid Operating Rooms – Tenet Florida He...
tenetflorida.com

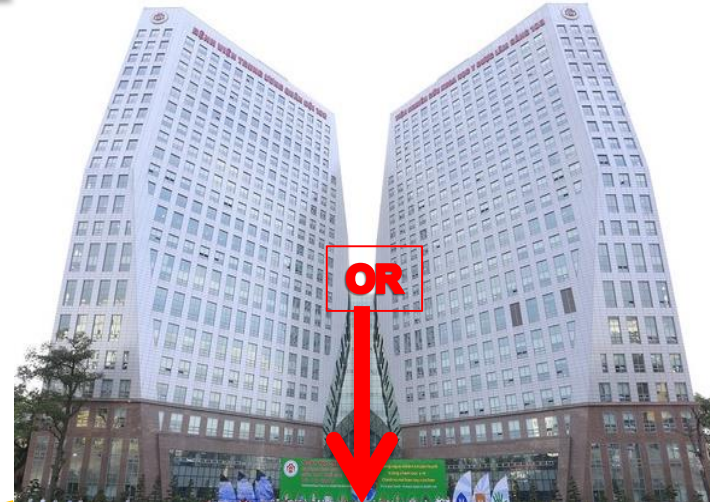


Hybrid operation room – The future surgi...
ven.vn



Hybrid Operating Rooms: Will They Bene...
meditek.ca

The past



Now



KẾT QUẢ

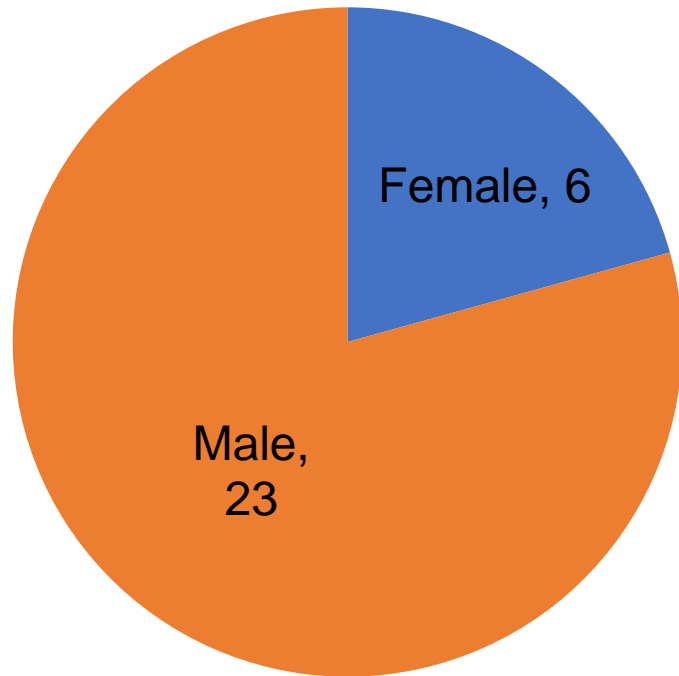


Fig 1. Gender

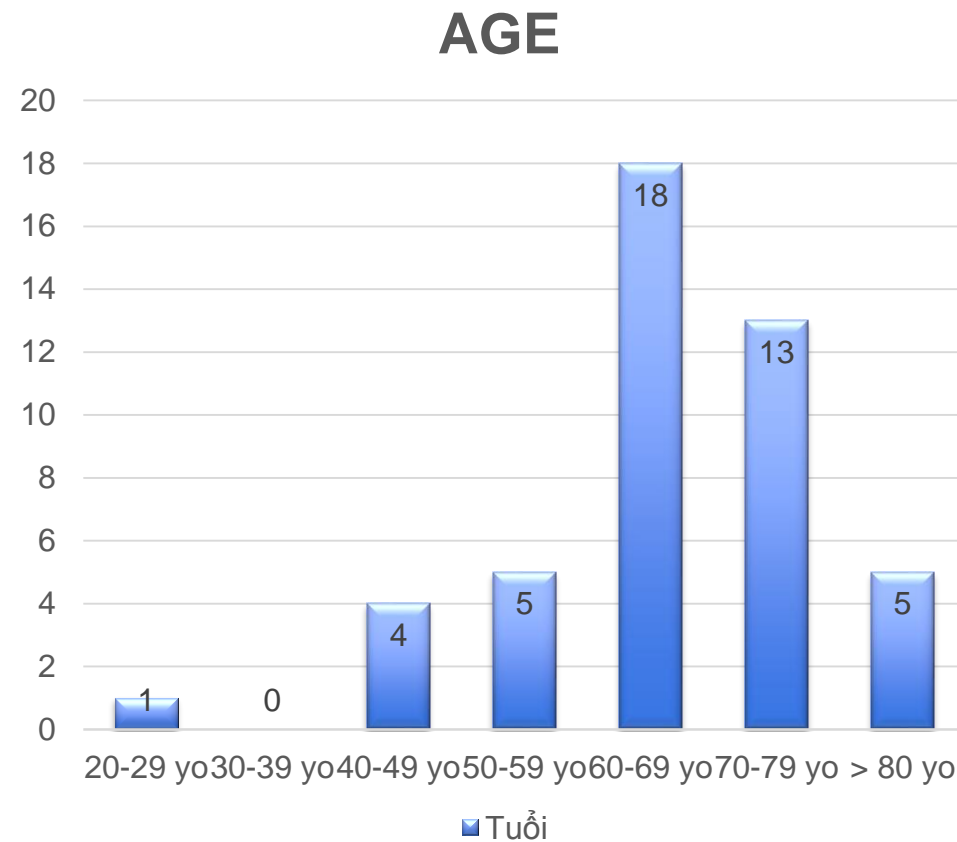


Fig 2. Age (Mean: $61,6 \pm 15$)

KẾT QUẢ

Đặc điểm		Số lượng	Tỉ lệ (%)
Tình trạng thành động mạch chủ ngực lúc nhập viện	Đã vỡ thành động mạch chủ	4	13,8
	Doạ vỡ	7	24,1
	Ổn định	18	62,1
Loại tổn thương	Phình	23	79,3
	Bóc tách type A	2	6,8
	Bóc tách type B	3	10,3
	Vết thương	1	3,4

Đặc điểm tổn thương động mạch chủ

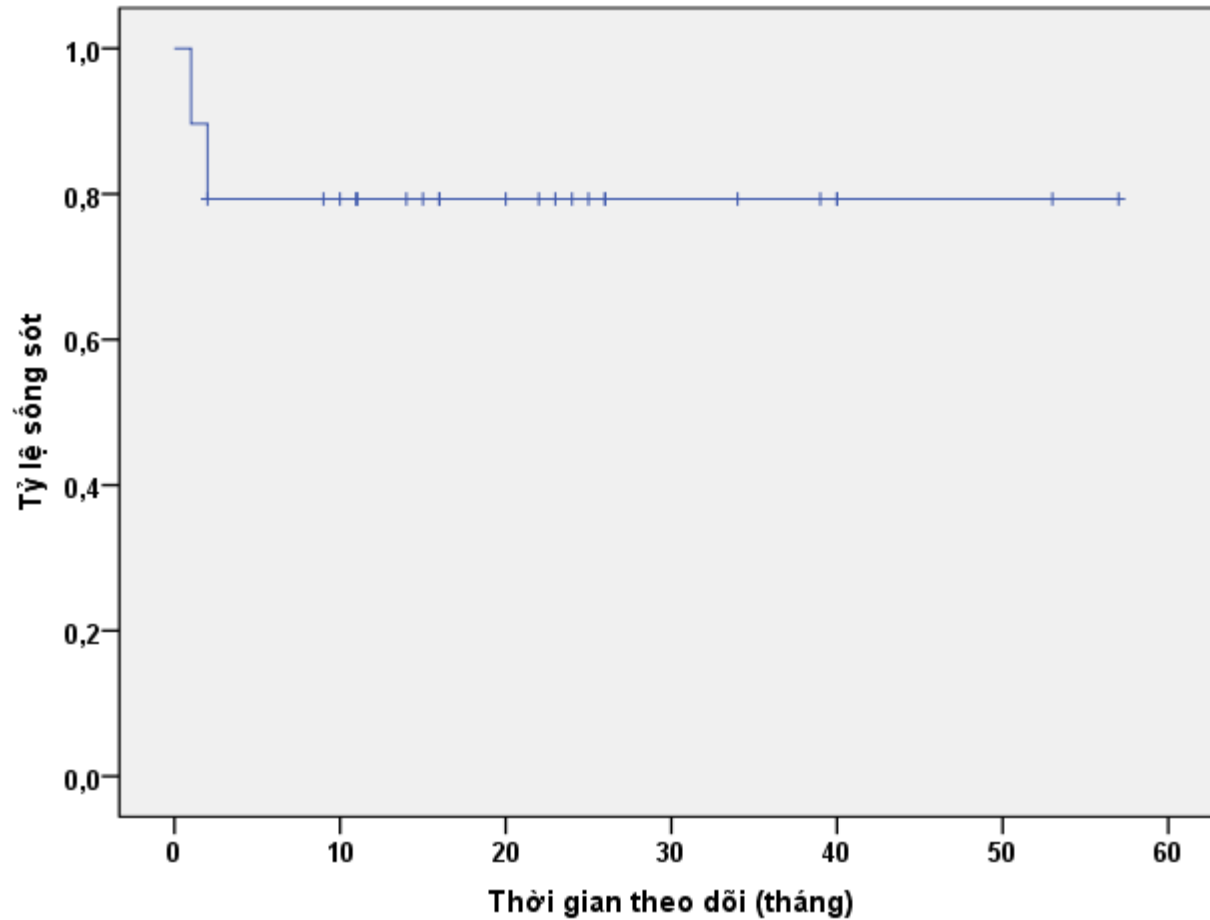
KẾT QUẢ

Kỹ thuật		Số lượng	Tỉ lệ (%)
Hybrid	Chuyển vị toàn bộ các nhánh trên quai động mạch chủ	10	34,5
	Cầu nối cảnh – cảnh – dưới đòn trái	11	38
Can thiệp đơn thuần		8	27,5
Đường vào	Bộc lộ mạch	17	58,6
	Chọc mạch	12	41,4

KẾT QUẢ

Chỉ tiêu đánh giá		Số lượng	Tỉ lệ (%)
Thành công về mặt kỹ thuật		29	100
Các biến chứng	Rò stent graft	1	3,4
	Thiếu máu tuỷ	2	6,8
	Đột quỵ não	2	6,8
	Nhiễm trùng stent graft	1	3,4
Tỷ lệ tử vong trong 30 ngày sau can thiệp		3	10,3
Tỉ lệ tử vong chung		6	20,6

KẾT QUẢ



Thời gian theo dõi trung bình của bệnh nhân trong nghiên cứu là: 24 tháng (ngắn nhất là 1 tháng và dài nhất là 57 tháng).
Ghi nhận có: 6 trường hợp tử vong trong suốt thời gian theo dõi. Tỷ lệ sống còn của nghiên cứu theo Kaplan – Meier: 79,3%.

Tỷ lệ sống sót trong thời gian nghiên cứu (đường cong Kaplan – Meier)



RESULT

❖ **Mortality: 3/21**

- 1 case ADTA retrograde after TEVAR for ADTB 20th hour post TEVAR
- 1 case (Diag: Arch aortic aneurysm) → bleeding at the proximal connector of total debranching POD 3
- 1 case (Diag: Arch aortic aneurysm) → pneumonia, heart failure

❖ **Complication:**

- 2 cases bleed (1 iliac conduit, 1 proximal connector of total debranching)
- 1 case stroke → recover after 3 month
- 2 case spinal cord ischemic → bypass LCA – LSA → OK
- 2 cases occlusion left side → Femoral – femoral bypass